

Luận điểm “Chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể có một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh được” của Hồ Chí Minh và ý nghĩa đối với phát triển đất nước trong kỷ nguyên vươn mình

Nguyễn Thị Phụng*

Nhận ngày 3 tháng 6 năm 2025. Chấp nhận đăng ngày 29 tháng 10 năm 2025.

Tóm tắt: Phát triển đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu là mong muốn to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong nhiều biện pháp, Hồ Chí Minh rất quan tâm đến phát triển công nghiệp nặng. Người coi công nghiệp nặng là cơ sở, là nền tảng để tiến hành công nghiệp hóa, tiến lên xây dựng một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh. Trên cơ sở phân tích quan điểm của Hồ Chí Minh về công nghiệp nặng và soi chiếu trong bối cảnh hiện nay, bài viết góp phần làm rõ ý nghĩa của những quan điểm đó trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước. Đồng thời, bài viết đúc rút một số chỉ dẫn phương pháp luận từ tư tưởng Hồ Chí Minh cho quá trình phát triển công nghiệp nặng của Việt Nam trong hiện tại và tương lai, hướng tới mục tiêu: nước ta trở thành nước phát triển, công nghiệp hiện đại, thu nhập cao nhân kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, công nghiệp nặng, kỷ nguyên vươn mình.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: The aspiration for national development to be on par with global powers was a profound desire of President Hồ Chí Minh. Among various measures, he placed particular emphasis on the development of heavy industry. He considered heavy industry the cornerstone and foundation for industrialization, paving the way for building an autonomous and rich and strong economy. Based on an analysis of Hồ Chí Minh's views on heavy industry and their relevance in the current context, this article seeks to clarify the significance of those perspectives in the era of the nation's era. Additionally, the paper distills several methodological insights from Hồ Chí Minh's ideology to inform the present and future development of Vietnam's heavy industry, with the overarching goal of transforming the country into a developed, modern industrial nation with high income by the centennial anniversary of the founding of the Democratic Republic of Vietnam - now the Socialist Republic of Vietnam.

Keywords: Hồ Chí Minh, heavy industry, the era of the nation's rise.

Subject classification: Political science

1. Đặt vấn đề

Công nghiệp hóa không phải là con đường chuyên biệt mà là con đường phát triển chung mà tất cả các nước trên thế giới đều đã, đang và sẽ trải qua. Nhưng Việt Nam tiến lên chủ nghĩa xã hội thì công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa sẽ phải có những điểm khác so với công nghiệp hóa tư bản chủ nghĩa. Nhận thức rõ nhiệm vụ công nghiệp hóa là tất yếu, cũng nhận thức rất rõ về con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh từ sớm đã đưa ra quan điểm coi công nghiệp nặng là cơ sở để xây dựng nền kinh tế đất nước tự chủ và giàu mạnh. Trên tinh thần của Chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III, Đảng đã đề ra đường lối công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và sau đó được cụ thể hơn

* Trường Đại học Công nghệ Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh.
Email: ntphuong@hcmute.edu.vn

trong Hội nghị Trung ương lần thứ bảy (tháng 6 năm 1962) và các nghị quyết của các kỳ đại hội sau này. Cho đến nay, những quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát triển công nghiệp hóa nói chung và phát triển công nghiệp nặng nói riêng vẫn là kim chỉ nam cho đường lối phát triển kinh tế của Đảng ta.

Trong bối cảnh hiện nay, khi khoa học công nghệ có những bước tiến lớn, khi Việt Nam chuẩn bị bước vào kỷ nguyên vươn mình và hướng tới mục tiêu đến năm 2045 Việt Nam trở thành nước phát triển, thu nhập cao, những quan điểm của Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa, công nghiệp nặng càng cho thấy tầm nhìn và giá trị của mình. Tuy nhiên, thực tế phát triển công nghiệp hóa ở Việt Nam hiện nay vẫn có một số nội dung cần làm rõ như: vấn đề tự chủ trong sản xuất để tránh phụ thuộc vào nước ngoài; mối quan hệ giữa phát triển công nghiệp nặng với công nghiệp nhẹ và với nông nghiệp; thế nào là sự ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn... Từ cách tiếp cận Hồ Chí Minh học liên ngành với sử học, kết hợp phương pháp lịch sử với phương pháp logic trong nghiên cứu các trước tác, bài viết khái quát nội dung và giá trị phương pháp luận từ luận điểm của Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp phát triển đất nước trong kỷ nguyên vươn mình.

2. Luận điểm “chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể có một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh được”

Hồ Chí Minh nêu luận điểm “chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể có một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh được” trong bài viết “Thế nào là công nghiệp hóa?” đăng trên Báo Nhân dân, số 2136, ngày 22 tháng 01 năm 1960. Tuy nhiên, quan điểm của Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa hay công nghiệp nặng không phải đến năm 1960 mới hình thành mà đã được nảy sinh từ khá sớm. Ngay từ năm 1930, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã khẳng định con đường của cách mạng Việt Nam là đi từ cuộc cách mạng giành độc lập dân tộc, thực hiện thổ địa cách mạng và đi đến xã hội cộng sản. Cùng với việc khẳng định tính tất yếu của việc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, quan điểm của Hồ Chí Minh về phát triển công nghiệp, trong đó có công nghiệp nặng cũng được hình thành từ khá sớm.

Hướng đến mục tiêu độc lập, tự do, hạnh phúc, Hồ Chí Minh lãnh đạo cách mạng Việt Nam theo con đường độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Kinh tế luôn đứng ở vị trí ưu tiên hàng đầu trong toàn bộ tiến trình cách mạng Việt Nam. Sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “nếu nước độc lập mà dân không hưởng hạnh phúc tự do, thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4: 64). Đề cập đến xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh viết: “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là gì? Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13: 30). Sau khi miền Bắc được giải phóng năm 1954, những quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển công nghiệp nặng có nhiều điều kiện thuận lợi để vận dụng trong thực tế xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Trên cơ sở phân tích tình hình, đặc điểm nước ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đề ra đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa và phương hướng cơ bản phát triển các ngành kinh tế quốc dân nhằm biến nước ta từ một nước nghèo nàn, lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh. Người chỉ rõ: “Nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải xây dựng nền tảng vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hoá và khoa học tiên tiến” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 412). Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, muốn khắc phục những khó khăn do tình trạng kinh tế nghèo nàn lạc hậu gây nên, đất nước ta không có con đường nào khác ngoài con đường công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa. Trong Di chúc, Hồ Chí Minh di nguyện: “Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15: 624). Để đạt được các mục tiêu này, phát triển kinh tế, trong đó có phát triển công nghiệp hóa, phải luôn đứng ở vị trí trung tâm.

Theo Hồ Chí Minh, xây dựng nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh là mục tiêu nhất quán của sự nghiệp cách mạng Việt Nam ngay cả trong kháng chiến cũng như xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế hoàn toàn trái ngược với kinh tế khi đất nước đang bị ngoại xâm thống trị “Từ cái kim, sợi chỉ, nhân dân ta đều phải mua của nước ngoài. Trước hết là mua của Pháp! Như vậy thì còn nói gì đến độc lập, tự chủ!” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 449). Hồ Chí Minh quan niệm: “Độc lập nghĩa là chúng tôi điều khiển lấy mọi công việc của chúng tôi, không có sự can thiệp ở ngoài vào” (Hồ Chí Minh, 2011, t.5: 162). Người hướng đến xây dựng nền kinh tế độc lập, không lệ thuộc vào các chủ thể bên ngoài. Đó là nền kinh tế do nhân dân ta là chủ và làm chủ, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; phát triển cao về công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp với lực lượng sản xuất hiện đại, sánh vai với cường quốc năm châu, góp phần quan trọng không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, đi lên chủ nghĩa xã hội.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, kinh tế được đề cập toàn diện với nhiều ngành, lĩnh vực sản xuất, trong đó: “Cán bộ quản lý cần nhận thật rõ rằng: Công nghiệp và nông nghiệp là như hai chân của nền kinh tế nước nhà. Chân phải thật vững thật khỏe, thì kinh tế mới tiến bộ thuận lợi và nhanh chóng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.10: 191). Trong mối quan hệ này, Hồ Chí Minh không xem nhẹ ngành sản xuất nào. Người nhấn mạnh vai trò của mỗi ngành sản xuất theo điều kiện cụ thể. Trong bối cảnh một nước nông nghiệp có xuất phát điểm thấp, còn nghèo đói, Hồ Chí Minh nhấn mạnh “nông nghiệp là chính”. Khi đề cập đến tương lai của đất nước trong xu thế phát triển của thế giới thì người xem công nghiệp là mục tiêu.

Công nghiệp gồm có công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ. Theo Hồ Chí Minh, “Các ngành công nghiệp làm ra máy móc, gang thép, than, dầu, hóa chất, v.v., gọi chung là công nghiệp nặng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 449). Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò, tầm quan trọng của công nghiệp nặng trên những khía cạnh chủ yếu sau:

Một là, công nghiệp nặng đối với công nghiệp hóa: “chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể gọi là công nghiệp hóa” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 449). Công nghiệp hóa là nội dung trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hồ Chí Minh nêu hình ảnh thay con trâu kéo cày bằng máy cày như là dẫn chứng tiêu biểu cho nội dung, mục tiêu công nghiệp hóa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Công nghiệp nặng vừa là mục tiêu, vừa là động lực của công nghiệp hóa. Trong đó, xác định công nghiệp nặng là mục tiêu bởi đích đến của công nghiệp hóa là tỉ lệ cơ khí hóa ngày càng cao các ngành sản xuất. Còn công nghiệp nặng là động lực bởi “công nghiệp nặng là đầu mối để mở mang các ngành công nghiệp khác và cung cấp máy móc cho nông nghiệp” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 449). Hồ Chí Minh phân tích: “Đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi, dùng máy móc trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm nghìn lần và giúp người làm những việc phi thường. Muốn có nhiều máy móc thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu... Đó là con đường phải đi của chúng ta. Con đường công nghiệp hoá nước nhà” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 445).

Hai là, công nghiệp nặng đối với các ngành công nghiệp khác: Hồ Chí Minh khẳng định: “Công nghiệp nặng là đầu mối để mở mang các ngành công nghiệp khác”. Theo Hồ Chí Minh, công nghiệp nặng tạo ra nền tảng tư liệu cho sản xuất công nghiệp nhẹ. Không có máy móc thì công nghiệp nhẹ không thể hoạt động tốt và phát triển đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân. Hồ Chí Minh yêu cầu: “Công nghiệp nặng cũng phải cung cấp đủ máy móc các loại cho công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp phát triển nhanh chóng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.14: 439). Với quan điểm này, cần hiểu rằng: trong mối quan hệ với các ngành công nghiệp khác, Hồ Chí Minh nhìn nhận công nghiệp nặng như một động lực chứ không phải tuyệt đối hóa vai trò của công nghiệp nặng.

Ba là, công nghiệp nặng đối với nông nghiệp: theo Hồ Chí Minh, “Công nghiệp nặng... cung cấp máy móc cho nông nghiệp” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 449). Như vậy, không có công nghiệp nặng sẽ không có cơ giới hóa nông nghiệp, không có công nghiệp hóa nông nghiệp, cũng sẽ không có nền nông nghiệp lớn phát triển. Hồ Chí Minh nêu rõ: “Công nghiệp phải phát triển mạnh để cung cấp đủ hàng tiêu dùng cần thiết cho nhân dân, trước hết là cho nông dân; cung

cấp máy bơm nước, phân hóa học, thuốc trừ sâu... để đẩy mạnh nông nghiệp; và cung cấp dần dần máy cày, máy bừa cho các hợp tác xã nông nghiệp. Công nghiệp phát triển thì nông nghiệp mới phát triển” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13: 376). Ở quan điểm này, cũng cần nhìn nhận rõ rằng Hồ Chí Minh không tuyệt đối hóa vai trò của công nghiệp nặng trước nông nghiệp. Cần đặt quan điểm của Hồ Chí Minh về công nghiệp nặng trong mối quan hệ với nông nghiệp là “hai chân của nền kinh tế”. Đã là “hai chân của nền kinh tế” thì phải phát triển đồng đều, hỗ trợ cho nhau. Nếu phát triển lệch, dù thiên về công nghiệp hóa hay thiên về phát triển nông nghiệp thì đều dễ bị “què”, “khập khiễng” (từ Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng để phê phán sự phát triển không đồng bộ giữa công nghiệp và nông nghiệp). Vì vậy, “Công nghiệp và nông nghiệp phải giúp đỡ lẫn nhau và cùng nhau phát triển, như hai chân đi khỏe và đi đều thì tiến bước sẽ nhanh, và nhanh chóng đi đến mục đích. Thế là thực hiện liên minh công nông để xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống ấm no sung sướng cho nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, 13: 376).

Tóm lại, công nghiệp hóa là nội dung trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Nếu như công nghiệp hóa là con đường phải đi của Việt Nam thì phát triển công nghiệp nặng là yêu cầu tất yếu của công nghiệp hóa. “chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể gọi là công nghiệp hóa”, do vậy cũng chưa thực hiện đầy đủ nội dung trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn có nhiều máy móc thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu... Đó là con đường phải đi của chúng ta. Con đường công nghiệp hoá nước nhà” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 445).

3. Ý nghĩa đối với phát triển đất nước trong kỷ nguyên vươn mình

Sau gần 40 năm Đổi mới (1986-2026), đất nước chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như hiện nay. Nền kinh tế đã đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng vẫn duy trì được ở mức khá cao, tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2016-2023 đạt khoảng 6%/năm. Quy mô và tiềm lực nền kinh tế tăng lên với GDP đạt 430 tỷ USD năm 2023, nằm trong nhóm 35 nền kinh tế lớn nhất thế giới. GDP bình quân đầu người tiếp tục tăng nhanh, đạt hơn 4.200 USD năm 2023, qua đó Việt Nam đã ra khỏi nhóm nước đang phát triển có thu nhập thấp để gia nhập nhóm nước đang phát triển có thu nhập trung bình cao. Chất lượng tăng trưởng tiếp tục được cải thiện với tốc độ năng suất lao động bình quân tăng ổn định, giai đoạn 2021-2023 đạt khoảng 5%/năm. Năm 2024, dù có nhiều khó khăn, thử thách trong bối cảnh tình hình thế giới có nhiều biến động phức tạp song nền kinh tế vẫn đạt kết quả ấn tượng với tăng trưởng quý sau cao hơn quý trước; GDP cả năm tăng trên 7%, quy mô GDP theo giá hiện hành năm 2024 ước đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng, tương đương 476,3 tỷ USD. GDP bình quân đầu người năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 114 triệu đồng/người/năm, tương đương 4.700 USD, tăng 377 USD so với năm 2023. “Cơ cấu các ngành kinh tế chuyển dịch tích cực, tỉ trọng khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản giảm, tỉ trọng khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tăng lên. Công nghiệp chế biến, chế tạo phát triển nhanh; công nghiệp hỗ trợ có bước phát triển, góp phần nâng cao tỉ lệ nội địa hoá và giá trị gia tăng của sản phẩm” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

Tuy nhiên, kinh tế - xã hội phát triển vẫn chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của đất nước và còn nhiều khó khăn, thách thức. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong Chiến lược 2011-2020 và việc tạo nền tảng để đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa đạt được mục tiêu đề ra. “Công nghiệp phát triển thiếu bền vững, giá trị gia tăng thấp, chưa tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu; các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp thông minh phát triển chậm” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022). Công nghiệp vẫn chủ yếu gia công, lắp ráp, giá trị gia tăng không cao; công nghiệp hỗ trợ phát triển chậm, tỉ lệ nội địa hoá thấp, hiệu quả tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu còn hạn chế.

Xuất phát từ thực tiễn đất nước, Đảng đề ra mục tiêu tổng quát: “Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch,

vững mạnh toàn diện; củng cố, tăng cường niềm tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta *trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa*” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 111-112). Mục tiêu tổng quát được cụ thể hóa thành 3 mục tiêu giai đoạn cụ thể:

– *Đến năm 2025, kỷ niệm 50 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước*: là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp.

– *Đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng*: là nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao.

– *Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, nay là nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam*: trở thành nước phát triển, thu nhập cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 112).

Với nhiều thành tựu to lớn đạt được, đất nước bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Theo Tổng Bí thư Tô Lâm: đó là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu. Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên mới là thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược đến năm 2030, Việt Nam trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; đến năm 2045 trở thành nước xã hội chủ nghĩa phát triển, có thu nhập cao; khơi dậy mạnh mẽ hào khí dân tộc, tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, khát vọng phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại. Thời điểm bắt đầu kỷ nguyên mới là Đại hội XIV của Đảng, từ đây, mọi người dân Việt Nam, hàng trăm triệu người như một, dưới sự lãnh đạo của Đảng, đồng tâm hiệp lực, chung sức đồng lòng, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, đẩy lùi nguy cơ, thách thức, đưa đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, bứt phá và cất cánh.

Như vậy, tất cả các mục tiêu phát triển của đất nước đều nhấn mạnh đến trở thành nước công nghiệp phát triển. Tất yếu phải phát triển công nghiệp nặng nếu muốn đạt được mục tiêu quan trọng này. Tuy nhiên, sau gần 40 năm Đổi mới, công nghiệp nặng còn phát triển chưa đáp ứng yêu cầu, mong muốn. Để bước vào kỷ nguyên vươn mình của dân tộc và đạt được mục tiêu trở thành nước công nghiệp phát triển vào năm 2045 thì phải có chiến lược phát triển công nghiệp nói chung, công nghiệp nặng nói riêng. Trước yêu cầu này, luận điểm của Hồ Chí Minh càng có ý nghĩa và để lại những chỉ dẫn phương pháp luận:

Một là, định vị rõ công nghiệp nặng trong chiến lược phát triển của đất nước.

Trong bối cảnh một nước nông nghiệp có xuất phát điểm thấp, còn nghèo đói, Hồ Chí Minh nhấn mạnh “nông nghiệp là chính”. Khi đề cập đến tương lai của đất nước trong xu thế phát triển của thế giới thì người xem công nghiệp là mục tiêu. Tư tưởng của Người được Đảng thể hiện trong các mục tiêu chiến lược phát triển đất nước. Từ Đại hội VIII đến Đại hội XIII, Đảng đều nhất quán xác định mục tiêu phát triển đất nước trở thành nước có công nghiệp: “Một nước công nghiệp có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2015: 366) (Đại hội VIII); “nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 183) (Đại hội IX); “nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018:183) (Đại hội X); “xây dựng nước ta thành một nước công nghiệp hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2019: 503) (Đại hội XI); “đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2019: 637) (Đại hội XII); “trở thành nước phát triển” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 111) có công nghiệp hiện đại và thu nhập cao (Đại hội XIII).

Tuy nhiên, đánh giá tình hình sau nhiều thập kỷ đổi mới, Đảng nhận định: “Chưa xác định rõ trọng tâm ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022). Để khắc phục hạn chế này, nhiều nhiệm vụ giải pháp được đưa ra với quan điểm chỉ đạo: “Coi phát triển công nghiệp chế tạo, chế biến là then chốt” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022); ưu tiên nguồn lực, có cơ chế chính sách đột phá để phát triển các ngành công nghiệp nền tảng. Quan điểm của Nghị quyết số 29-NQ/TW (ngày 17/11/2022, khóa XIII) đã định vị rõ ràng hơn vị trí, vai trò của công nghiệp nặng trong chiến lược phát triển của đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Hai là, kết quả của phát triển công nghiệp nặng phải là sản xuất được máy móc; phải tự chủ được sản xuất và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

Hồ Chí Minh luôn nhắc đến công nghiệp nặng với vai trò tạo nền tảng cơ khí hóa cho các ngành công nghiệp khác và cho nông nghiệp. Trên nền tảng sản phẩm do công nghiệp nặng tạo ra, công nghiệp hóa được thực hiện, thúc đẩy sự phát triển của các ngành sản xuất khác nói riêng và sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội về kinh tế nói chung. Hồ Chí Minh xem sản phẩm của công nghiệp nặng là “đầu mối để mở mang” nông nghiệp và các ngành công nghiệp khác.

Trải qua gần 40 năm đổi mới, mặc dù có những bước phát triển nổi bật song công nghiệp phát triển thiếu bền vững, giá trị gia tăng thấp, chưa tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. “Công nghiệp vẫn chủ yếu gia công, lắp ráp, giá trị gia tăng không cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Công nghiệp nền tảng phát triển chậm. Chưa làm chủ sản xuất, tỉ lệ nội địa hoá thấp, chưa tạo ra sản phẩm “chính chủ” là điểm yếu chính của công nghiệp nặng của Việt Nam hiện nay. Mục tiêu chính của kỷ nguyên vươn mình là đến năm 2045 Việt Nam trở thành nước phát triển thu nhập cao, có công nghiệp hiện đại. Với mục tiêu này, quan điểm của Hồ Chí Minh nhắc nhở một chỉ dẫn quan trọng là phải có nền công nghiệp nặng tạo ra được sản phẩm “chính chủ” và chất lượng nhằm tạo lập nền tảng và “đầu mối để mở mang” cho các ngành sản xuất khác.

Ba là, phát triển công nghiệp nặng phải nhằm mục đích thúc đẩy công nghiệp hóa, qua đó góp phần quan trọng vào phát triển lực lượng sản xuất, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Phát triển công nghiệp nói chung, công nghiệp nặng nói riêng không đơn thuần chỉ có mục tiêu kinh tế. Trong sự nghiệp cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh xem công nghiệp hóa là nội dung trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. “Mục đích của chủ nghĩa xã hội là không ngừng nâng cao mức sống của nhân dân. Muốn đảm bảo đời sống sung sướng mãi mãi, phải công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa, phải xây dựng công nghiệp nặng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 604-605). Phát triển công nghiệp nặng là nội dung chính của công nghiệp hóa bởi “chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể gọi là công nghiệp hóa”. Phải xác định rõ quan điểm này để đảm bảo tính định hướng xã hội chủ nghĩa của quá trình phát triển công nghiệp nặng.

Nghị quyết số 29-NQ/TW (khóa XIII) ngày 17/11/2022 tiếp tục khẳng định công nghiệp hóa, hiện đại hóa “là nhiệm vụ trung tâm của chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, phát triển nhanh và bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022). Để tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng xác định nhiệm vụ “tập trung phát triển những ngành công nghiệp nền tảng, nhất là công nghiệp cơ khí, chế tạo” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021); nhấn mạnh “Ưu tiên nguồn lực và có cơ chế, chính sách khuyến khích đủ mạnh để phát triển những lĩnh vực ưu tiên của các ngành công nghiệp nền tảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2022). Tất cả nội dung phát triển công nghiệp nặng đều được đặt trong phạm vi của công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, đúng với quan điểm của Hồ Chí Minh.

Bốn là, xử lý tốt mối quan hệ giữa công nghiệp nặng với công nghiệp nhẹ, với nông nghiệp.

Mối quan hệ này đã được Hồ Chí Minh đề cập nhiều và lãnh đạo giải quyết tốt. Đó là mối quan hệ chặt chẽ qua lại hai chiều. Công nghiệp nặng phải trở thành đầu mối để mở mang phát triển công nghiệp nhẹ và nông nghiệp. “Công nghiệp nặng cũng phải cung cấp đủ máy móc các

loại cho công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp phát triển nhanh chóng” (Hồ Chí Minh, 2011, t.14: 439). Ngược lại, “Nông nghiệp phải cung cấp đủ lương thực và nguyên liệu để phát triển công nghiệp, để bảo đảm công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13: 163). Trên nền tảng chỉ dẫn của Hồ Chí Minh, Đảng luôn quan tâm đến xử lý mối quan hệ giữa công nghiệp và nông nghiệp trong quá trình đổi mới, phát triển đất nước. Tiếp tục quan điểm đã được khẳng định từ lâu, Nghị quyết số 29-NQ/TW (khóa XIII) ngày 17/11/2022 nhấn mạnh “đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”: tiếp tục phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, gắn với công nghiệp chế biến và thị trường, thúc đẩy cơ giới hóa đồng bộ, hiện đại hóa trong toàn bộ chuỗi cung ứng. Hình thành các khu, cụm công nghiệp, dịch vụ hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh nông nghiệp tại một số vùng sản xuất nông nghiệp tập trung. Khuyến khích phát triển công nghiệp cơ khí, hóa chất và công nghệ sinh học phục vụ sản xuất nông nghiệp và chế biến nông, lâm, thủy sản.

“Công nghiệp nặng là đầu mối để mở mang các ngành công nghiệp khác và cung cấp máy móc cho nông nghiệp. Cho nên, chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể gọi là công nghiệp hóa. Chưa có công nghiệp nặng, thì chưa thể có một nền kinh tế tự chủ và giàu mạnh được” (Hồ Chí Minh, 2011, t.12: 449). Ưu tiên hàng đầu trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc là thực hiện thắng lợi mục tiêu Việt Nam trở thành nước công nghiệp hiện đại phát triển có thu nhập cao. Luận điểm của Hồ Chí Minh là chỉ dẫn sâu sắc giá trị lý luận và thực tiễn soi đường cho phát triển công nghiệp nói chung, công nghiệp nặng nói riêng góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

4. Kết luận

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, công nghiệp hóa là nội dung trung tâm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam và muốn thực hiện công nghiệp hóa thì tất yếu phải xây dựng và phát triển công nghiệp nặng. Công nghiệp nặng được Người coi là đầu mối để mở mang các ngành công nghiệp khác và cung cấp máy móc cho nông nghiệp. Những quan điểm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được thực tiễn cách mạng Việt Nam chứng minh sự đúng đắn. Trên cơ sở quán triệt quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề ra đường lối đúng đắn trong phát triển công nghiệp hóa, đặc biệt là từ khi Đổi mới đến nay. Những thành tựu về kinh tế đã chứng minh điều đó. Tuy nhiên, để thực hiện được mục tiêu năm 2045 như Đảng đã đề ra, cần tiếp tục nghiên cứu và vận dụng những chỉ dẫn mang tính phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh về công nghiệp hóa trong thực tế. Cũng có nghĩa là cần định vị rõ công nghiệp nặng trong chiến lược phát triển của đất nước; cần quan tâm nhiều hơn đến việc phải tự chủ được sản xuất, đặc biệt là tự sản xuất được máy móc và đảm bảo chất lượng sản phẩm; luôn giữ vững tính xã hội chủ nghĩa trong phát triển công nghiệp hóa; đồng thời phải chú ý xử lý tốt mối quan hệ giữa công nghiệp nặng với công nghiệp nhẹ, với nông nghiệp.

Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2015). *Văn kiện Đảng toàn tập*. t.55. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đảng toàn tập*. t.60. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2018). *Văn kiện Đảng toàn tập*. t.65. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2019). *Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới. phần II (Đại hội X, XI, XII)*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2022). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 17/11/2022, Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.
- Hồ Chí Minh toàn tập*. (2011). t.4, 5, 10, 12, 13, 14, 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.